

Số: 195 /BC-UBND

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Kết luận của Chủ tọa tại phiên chất vấn và trả lời
chất vấn kỳ họp thứ 3 HĐND Thành phố**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố.

Thực hiện yêu cầu của Thường trực HĐND Thành phố tại Thông báo số 45/TB-HĐND ngày 20/12/2021 về Kết luận của Chủ tọa tại phiên chất vấn và trả lời chất vấn Kỳ họp thứ 3 HĐND Thành phố, UBND Thành phố báo cáo cập nhật kết quả cụ thể như sau:

I. NHÓM VẤN ĐỀ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH COVID-19; ĐẢM BẢO AN SINH XÃ HỘI VÀ TRIỂN KHAI CÁC BIỆN PHÁP THÍCH ỨNG AN TOÀN, LINH HOẠT, KIỂM SOÁT HIỆU QUẢ DỊCH COVID-19.

Nội dung 1: Trên cơ sở đánh giá toàn diện các kết quả đạt được, những hạn chế, khó khăn, vướng mắc, từ đó xây dựng các giải pháp phòng chống dịch đồng bộ, hiệu quả, thích ứng, an toàn, trong đó lưu ý một số nội dung:

1. Nâng cao năng lực phân tích, dự báo để xây dựng các phương án, kịch bản cụ thể, sát với tình hình, tuyệt đối không để lúng túng, bị động, bất ngờ với những tình huống có thể còn phức tạp hơn so với thời gian trước đây; Tập trung thống nhất, khoa học, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện; huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực cho phòng, chống dịch công khai, minh bạch, ngăn ngừa và xử lý nghiêm tiêu cực, tham nhũng, lợi ích nhóm trong công tác phòng chống dịch. Phối hợp với các sở, ban, ngành, quận, huyện và thị xã khẩn trương thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp thích ứng linh hoạt đối với từng lĩnh vực, ngành nghề để phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội.

1.1. Nâng cao năng lực phân tích, dự báo để xây dựng các phương án, kịch bản cụ thể, sát với tình hình, tuyệt đối không để lúng túng, bị động, bất ngờ với những tình huống có thể còn phức tạp hơn so với thời gian trước đây; Tập trung thống nhất, khoa học, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện. Phối hợp với các sở, ban, ngành, quận, huyện và thị xã khẩn trương thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp thích ứng linh hoạt đối với từng lĩnh vực, ngành nghề để phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội.

Ngày 29/4/2022, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch 134/KH-UBND về triển khai Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố Hà Nội, trong đó đã giao

nhệm vụ cho các đơn vị triển khai thực hiện nhằm nâng cao năng lực phân tích, dự báo để xây dựng các phương án, kịch bản cụ thể, sát với tình hình, tuyệt đối không để lúng túng, bị động, bất ngờ với những tình huống có thể còn phức tạp hơn; tập trung thống nhất, khoa học, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19, cụ thể như sau:

1.2.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền trong phòng, chống dịch COVID-19:

- Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, huy động cả hệ thống chính trị, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, huy động toàn dân tham gia công tác phòng, chống dịch. Đảm bảo sự phối hợp đồng bộ, nhất quán, chặt chẽ giữa các sở, ngành, các cấp tránh tình trạng chồng chéo, thiếu nhất quán, cứng nhắc, cát cứ; thường xuyên nghiêm túc quán triệt các đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Nâng cao hơn nữa trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt, tự chịu trách nhiệm; thực hiện quan điểm thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo đi đôi với phân cấp, phân quyền trong tổ chức thực hiện, bảo đảm nguồn lực và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ.

- Thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ”, đặc biệt là chỉ huy, điều phối, phối hợp tại chỗ để đáp ứng có hiệu quả các tình huống dịch bệnh theo kịch bản phòng, chống dịch; bảo đảm sự phối hợp có hiệu quả giữa các lực lượng tại chỗ và lực lượng tăng cường khi cần thiết; xây dựng quy chế phối hợp liên ngành và điều phối nguồn lực trong tình huống dịch bệnh khẩn cấp cấp thành phố.

1.2.2. Nhiệm vụ, giải pháp về y tế:

a. Tăng cường năng lực giám sát, phòng chống dịch bệnh

- Thực hiện nâng cao năng lực giám sát dịch tễ; triển khai đồng bộ cả giám sát trọng điểm và giám sát thường xuyên; triển khai tăng cường năng lực, ứng dụng khoa học công nghệ trong giám sát, phân tích, dự báo tình hình dịch bệnh trên địa bàn Thành phố.

- Theo dõi sát diễn biến tình hình dịch bệnh trên Thế giới, Việt Nam; bám sát các chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Y tế, kịp thời cập nhật, triển khai, vận dụng sáng tạo các biện pháp phòng, chống dịch theo hướng dẫn của Trung ương, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; kịp thời chuyển biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 từ bệnh truyền nhiễm nhóm A sang bệnh truyền nhiễm nhóm B khi có hướng dẫn, chỉ đạo.

b. Nâng cao năng lực của y tế cơ sở, y tế dự phòng

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho y tế cơ sở và y tế dự phòng (bao gồm cả tuyến y tế cơ sở đặc thù trong các cơ sở giam giữ, cơ sở cai nghiện, các trung tâm bảo trợ xã hội), trong đó:

- + Ưu tiên tăng cường năng lực chuyên sâu cho y tế tuyến Thành phố, đặc biệt năng lực giám sát, xét nghiệm, phân tích - dự báo; từng bước đảm bảo có

phòng xét nghiệm ở cấp độ an toàn sinh học cao hơn, có năng lực thực hiện nhiều loại xét nghiệm chuyên sâu phục vụ công tác chuyên môn, giảm thiểu việc phụ thuộc vào sự hỗ trợ của tuyến trung ương, gây ra tình trạng ách tắc, chậm trễ.

+ Nâng cao năng lực vận hành cho y tế tuyến cơ sở.

- Đẩy nhanh việc thực hiện chương trình, đề án, dự án sắp xếp, củng cố, phát triển y tế cơ sở.

- Thí điểm tăng số trạm y tế, nhân viên y tế theo quy mô dân số không theo địa giới hành chính khi có chỉ đạo của Trung ương, Bộ Y tế; phát huy vai trò, bảo đảm chế độ chính sách cho đội ngũ nhân viên y tế tuyến xã, thôn bản để quản lý, theo dõi, chăm sóc sức khỏe ban đầu thiết yếu cho người dân trên địa bàn.

- Huy động sự tham gia của hệ thống y tế tư nhân để chia sẻ với hệ thống y tế nhà nước trong phòng, chống dịch COVID-19.

c. Tăng cường năng lực khám bệnh, chữa bệnh

- Sẵn sàng đủ cơ sở, trang thiết bị, vật tư tiêu hao, phương tiện phòng hộ cá nhân, thuốc điều trị cho các cơ sở thu dung, điều trị COVID-19. Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa, có cơ chế cấp phát, cung ứng thuốc phù hợp, hiệu quả bảo đảm người mắc COVID-19 được điều trị kịp thời.

- Nâng cao năng lực chuyên môn, củng cố toàn diện năng lực điều trị của hệ thống khám bệnh, chữa bệnh, đặc biệt là hồi sức tích cực.

- Tiếp cận sớm với các thuốc điều trị đặc hiệu COVID-19 theo hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Y tế; bảo đảm chủ động được những loại thuốc cơ bản đáp ứng yêu cầu điều trị sớm bằng các nguồn hợp pháp.

- Xây dựng, vận hành hệ thống theo dõi sức khỏe, quản lý, điều trị người bệnh COVID-19 từ sớm, từ cơ sở; thực hiện theo dõi, khám và phục hồi chức năng (trong trường hợp cần thiết) cho người nhiễm SARS-CoV-2 sau khi khỏi bệnh trong vòng 12 tháng.

- Thực hiện phân tầng, phân tuyến, phân luồng, sàng lọc phát hiện sớm ca bệnh trong các cơ sở y tế. Bảo đảm các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh vừa thực hiện công tác phòng, chống dịch vừa thực hiện khám bệnh, chữa bệnh cho người dân; tăng cường khám bệnh, chữa bệnh từ xa phù hợp với thực tiễn.

- Thực hiện nghiên cứu, đánh giá về công tác điều trị, phác đồ điều trị, thuốc điều trị bằng y học hiện đại, kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền bảo đảm khoa học, hiệu quả.

- Huy động sự tham gia của hệ thống y tế tư nhân để chia sẻ với hệ thống y tế nhà nước trong phòng, chống dịch COVID-19.

d. Bảo đảm nguồn nhân lực và chế độ cho người tham gia công tác phòng, chống dịch COVID-19

- Chủ động sắp xếp, phân bổ nguồn nhân lực làm công tác phòng, chống dịch; đặc biệt có chính sách đào tạo và chế độ luân chuyển luân phiên có thời hạn

thực hiện trách nhiệm xã hội để nâng cao đội ngũ nhân lực của hệ thống y tế cơ sở. Thực hiện huy động nguồn nhân lực từ các đơn vị lân cận khi dịch bùng phát; huy động lực lượng y tế tư nhân tham gia công tác phòng, chống dịch.

- Bảo đảm cơ cấu hợp lý đội ngũ nhân lực là bác sĩ và điều dưỡng có đủ năng lực về hồi sức cấp cứu.

- Nâng cao năng lực đối với lực lượng y tế, lực lượng tham gia phòng, chống dịch cơ hữu của địa phương, có phương án đào tạo đối với lực lượng huy động, bổ sung ngoài cơ hữu tham gia phòng, chống dịch.

- Bảo đảm đầy đủ các chế độ phụ cấp cho các lực lượng tham gia phòng, chống dịch.

e. Xây dựng, cập nhật và triển khai các kịch bản phòng, chống dịch COVID-19

- Sở Y tế căn cứ kịch bản, hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 của Bộ Y tế, xây dựng, tham mưu kịp thời cho UBND Thành phố kịch bản phòng, chống dịch COVID-19 của thành phố Hà Nội.

- Cập nhật, tổ chức triển khai thực hiện các kịch bản phòng, chống dịch bảo đảm thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19.

- Kịp thời xây dựng phương án, kế hoạch, giải pháp phù hợp để phòng, chống dịch trong tình huống dịch bùng phát mạnh, trên diện rộng, vượt quá năng lực của hệ thống y tế và tình huống có biến chủng mới nguy hiểm, tỉ lệ tử vong cao, nguy cơ quá tải hệ thống.

1.2. Tính công khai, minh bạch các tiêu chí và việc thực hiện phân bổ:

1.2.1. Về định mức trang thiết bị, vật tư... phòng chống dịch: Sở Y tế hướng dẫn đơn vị xây dựng dự toán, đề xuất nhu cầu kinh phí công khai, minh bạch, trên cơ sở:

- Các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Thành phố;

- Diễn biến tình hình dịch bệnh COVID-19;

- Tiêu chuẩn định mức theo quy định của Bộ Y tế về trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, kit xét nghiệm, vắc xin, thuốc trong phòng chống dịch (Công văn số 104/KCB-NV ngày 01/02/2020 của Cục Quản lý khám, chữa bệnh - Bộ Y tế về việc bảo đảm trang bị, trang thiết bị, thuốc, vật tư tiêu hao cho đơn vị cách ly điều trị bệnh viêm đường hô hấp cấp do nCoV; Quyết định số 1259/QĐ-BYT ngày 20/3/2020 về việc ban hành danh mục phương tiện phòng hộ cá nhân thiết yếu của 01 khu vực điều trị cách ly người bệnh COVID-19, Quyết định số 941/QĐ-BYT ngày 17/3/2020 về việc ban hành danh mục trang thiết bị, vật tư tiêu hao và thuốc thiết yếu của 01 khu vực điều trị cách ly người bệnh COVID-19; Quyết định số 1553/QĐ-BYT ngày 03/4/2020 sửa đổi bổ sung Quyết định số 941/QĐ-BYT; Quyết định số 2626/QĐ-BYT ngày 28/5/2021 về việc ban hành danh mục nhu cầu trang thiết bị, vật tư tiêu hao và thuốc thiết yếu của các khu vực điều trị người bệnh COVID-19...);

- Căn cứ nhu cầu đề xuất của đơn vị (trên cơ sở nguồn vốn tại chỗ, số hiện có, nhu cầu sử dụng, phù hợp thực tế, đồng bộ, tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích, tránh trùng lặp nguồn kinh phí...);

- Căn cứ các nguồn lực khác: Viện trợ, huy động, tài trợ, nguồn “4 tại chỗ”... (nếu không đủ đáp ứng, đề xuất ngân sách Thành phố cấp).

1.2.2. Sở Y tế có các văn bản công khai, minh bạch hướng dẫn các đơn vị tổng hợp, đề xuất nhu cầu kinh phí.

- Công văn số 28/SYT-KHTC ngày 04/02/2020 gửi Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố về việc rà soát, tổng hợp dự toán kinh phí phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona gây ra. Theo đó, Sở Y tế chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố phối hợp với Trung tâm Y tế các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan rà soát cơ sở hiện có của các trang thiết bị, việc đề xuất mua sắm bổ sung phải đảm bảo tính năng hiện đại, đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế và đáp ứng yêu cầu chuyên môn phòng, chống dịch.

- Công văn số 81/SYT-KHTC ngày 13/3/2020 gửi các đơn vị trực thuộc về việc đảm bảo vật tư, hóa chất, trang thiết bị, chế độ cho người tham gia phòng, chống dịch và đề xuất bổ sung kinh phí phòng chống dịch COVID-19. Theo đó, Sở Y tế chỉ đạo các đơn vị:

- + Triển khai thực hiện chỉ đạo của Bộ Y tế tại Công văn số 1030/BYT-KHTC ngày 03/3/2020, quán triệt công tác đảm bảo hậu cần phòng, chống dịch theo tinh thần 4 tại chỗ.

- + Rà soát, xác định rõ danh mục, số lượng thuốc, sinh phẩm, vật tư, hóa chất và trang thiết bị y tế và chế độ cho người lao động tại đơn vị đảm bảo cơ sở đáp ứng công tác phòng, chống dịch COVID-19. Nếu chưa đảm bảo và trong thời gian chờ Thành phố cấp bổ sung kinh phí, đơn vị chủ động bố trí nguồn kinh phí tại đơn vị, chủ động tìm nguồn cung ứng để tổ chức mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm... phòng, chống dịch theo quy định.

- + Trên cơ sở diễn biến tình hình dịch COVID-19, nhu cầu thực tế phát sinh tại đơn vị và đối chiếu về tiêu chuẩn định mức với các văn bản quy định hiện hành, đơn vị đề xuất nhu cầu vật tư hóa chất sinh phẩm, trang thiết bị (có báo giá, cấu hình, thông số kỹ thuật kèm theo) và chế độ cho người tham gia phòng, chống dịch COVID-19.

- Công văn số 68/SYT-KHTC ngày 07/3/2020 gửi cơ sở y tế trong và ngoài công lập về việc đảm bảo cung ứng đủ bộ quần áo chống dịch dùng 1 lần trong công tác điều trị COVID-19. Theo đó, Sở Y tế yêu cầu các đơn vị tích cực chủ động rà soát, sử dụng nguồn lực hiện có để dự trữ, bổ sung đảm bảo sẵn sàng đủ bộ quần áo chống dịch dùng 1 lần, đáp ứng nhu cầu khi có người bệnh nhiễm COVID-19 vào điều trị, hạn chế thấp nhất những thiệt hại do dịch bệnh gây nên.

- Công văn số 1840/SYT-KHTC ngày 21/4/2020 gửi các bệnh viện trực thuộc về việc mua sắm hóa chất, vật tư phục vụ cho công tác phòng, chống dịch

COVID-19. Sở Y tế đề nghị các đơn vị rà soát các nguồn viện trợ, tài trợ và các nguồn hợp pháp khác phục vụ công tác phòng, chống dịch; Chủ động bố trí kinh phí mua sắm vật tư, bộ trang phục phòng chống dịch từ nguồn tự chủ của bệnh viện; Thực hiện mua sắm đảm bảo tiến độ, chất lượng, thanh quyết toán theo quy định.

- Công văn số 1923/SYT-KHTC ngày 05/02/2021 gửi Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố và Trung tâm Y tế các quận, huyện, thị xã về việc hướng dẫn đề xuất kinh phí phòng, chống dịch bệnh COVID-19 cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế. Theo đó, Sở Y tế chỉ đạo các đơn vị: Chủ động cân đối, bố trí kinh phí công tác phòng, chống dịch từ nguồn kinh phí tại đơn vị và nguồn kinh phí thực hiện công tác phòng, chống dịch thường xuyên theo định mức. Trường hợp đã cân đối, bố trí các nguồn kinh phí nhưng vẫn chưa đảm bảo phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19, đơn vị chủ động đề xuất UBND quận, huyện, thị xã hỗ trợ kinh phí. Nội dung đề xuất kinh phí phải đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế, không trùng lặp với nguồn kinh phí Ngân sách Thành phố cấp.

- Công văn số 173/SYT-KHTC ngày 31/5/2021 gửi các bệnh viện công lập trong ngành về việc đề xuất nhu cầu danh mục, dự toán kinh phí mua sắm bổ sung vật tư phòng hộ phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19. Theo đó, Sở Y tế chỉ đạo: Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Bộ Y tế, chỉ đạo của UBND Thành phố, số giường bệnh cách ly, điều trị người bệnh COVID-19, Giám đốc đơn vị chịu trách nhiệm rà soát danh mục, số lượng vật tư phòng hộ tồn kho, nhu cầu thực tế tại đơn vị và đề xuất nhu cầu mua sắm bổ sung đảm bảo cơ sở phòng, chống dịch COVID-19 tiết kiệm hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế, đáp ứng yêu cầu chuyên môn phòng, chống dịch. Đơn giá khái toán được tạm tính trên cơ sở giá công khai trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế và giá trúng thầu, đề xuất của một số đơn vị trên địa bàn Thành phố.

- Công văn số 203/SYT-KHTC ngày 19/6/2021 gửi các đơn vị khám chữa bệnh trực thuộc về việc rà soát đề xuất bổ sung kinh phí phòng, chống dịch COVID-19. Theo đó, căn cứ Phương án số 148/PA-UBND ngày 16/6/2021 của UBND Thành phố về việc đáp ứng 1.000 giường bệnh cách ly điều trị người bệnh COVID-19, người bệnh nghi ngờ COVID-19, Sở Y tế yêu cầu các đơn vị tiếp tục rà soát đề xuất nhu cầu bổ sung kinh phí đã báo cáo Sở Y tế đảm bảo đáp ứng công tác phòng, chống dịch, phù hợp với thực tế, đúng chế độ quy định.

- Công văn số 264/SYT-KHTC ngày 25/7/2021, Công văn số 279/SYT-KHTC ngày 29/7/2021 gửi các bệnh viện công lập trong ngành về việc rà soát nhu cầu danh mục, dự toán kinh phí mua sắm bổ sung vật tư phòng hộ phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 giai đoạn 2, giai đoạn 3. Theo đó, căn cứ Quyết định giao giường bệnh điều trị của UBND Thành phố, Quyết định về danh mục, số lượng của Bộ Y tế, Sở Y tế dự kiến danh mục, số lượng và khái toán kinh phí mua sắm bổ sung vật tư phòng hộ phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19. Sở Y tế yêu cầu Giám đốc đơn vị chịu trách nhiệm chỉ đạo các khoa phòng liên quan rà soát nhu cầu thực tế cần mua sắm bổ sung vật tư phòng hộ phát sinh tại đơn vị, đối chiếu với số liệu dự kiến về danh mục, số lượng, kinh phí của Sở Y tế. Trường hợp nội dung đề xuất của đơn vị khác với nội dung dự kiến của Sở

Y tế thì đơn vị phải có văn bản thuyết minh, giải trình cụ thể phân chênh lệch và giá dự toán của đơn vị phải gửi kèm báo giá kèm theo.

1.2.3. Rà soát đề xuất nhu cầu kinh phí của các đơn vị, phối hợp với Sở Tài chính báo cáo UBND Thành phố bổ sung kinh phí và phân bổ dự toán kinh phí cho các đơn vị.

Trên cơ sở đề xuất nhu cầu về danh mục, dự toán kinh phí của các đơn vị, Tiểu ban điều trị rà soát danh mục, cơ sở đảm bảo theo quy định, phù hợp nhu cầu thực tế. Tiểu ban hậu cần tham mưu Lãnh đạo Sở ban hành văn bản phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ngành liên quan báo cáo UBND Thành phố để Quyết định bổ sung kinh phí phòng, chống dịch COVID-19 cho Sở Y tế.

Căn cứ các Quyết định bổ sung kinh phí của UBND Thành phố, Sở Y tế đã ban hành các quyết định giao dự toán kinh phí cho các đơn vị trực thuộc công khai, minh bạch; đồng thời ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện mua sắm đảm bảo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách và thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

1.3. UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 246/KH-UBND ngày 01/11/2021 về phục hồi và phát triển kinh tế thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong quý IV/2021 và các năm 2022, 2023 với mục tiêu kiểm soát dịch COVID-19, nâng cao năng lực của hệ thống y tế; duy trì sự ổn định kinh tế, bảo đảm cân đối ngân sách; phục hồi và phát triển ngành, lĩnh vực (dịch vụ, công nghiệp, xây dựng, nông, lâm nghiệp và thủy sản; hỗ trợ sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ đảm bảo an sinh xã hội, phát triển thị trường lao động và lực lượng lao động; cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Để triển khai Kế hoạch, UBND Thành phố giao các Sở, ban, ngành chủ trì xây dựng tiêu chí thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong sản xuất, kinh doanh thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách, xây dựng và tập trung chỉ đạo thực hiện Kế hoạch phục hồi, phát triển ngành, lĩnh vực.

2. Tiếp tục đầu tư nâng cao năng lực hệ thống y tế cơ sở, y tế dự phòng, nâng cao năng lực xét nghiệm theo phương châm “y tế dự phòng là then chốt, y tế cơ sở là nền tảng” để đảm bảo đủ năng lực dự báo, giám sát, phát hiện bệnh sớm, không chế kịp thời, có hiệu quả dịch COVID-19 và các bệnh dịch khác.

Sở Y tế đã chỉ đạo các Trung tâm y tế quận, huyện, thị xã chủ động rà soát cơ sở hạ tầng, trang thiết bị đảm bảo công năng hoạt động theo nguyên lý y học gia đình. Lập danh mục các trạm y tế cần sửa chữa, nâng cấp, xây mới báo cáo UBND trên địa bàn để chuẩn bị công tác đầu tư theo kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Hiện nay, Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/04/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025, phân bổ Kế hoạch vốn năm 2022 thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng, cải tạo trường học công lập để đủ điều kiện đạt chuẩn quốc gia, nâng cấp hệ thống y tế và tu bổ, tôn tạo di tích trong giai đoạn 2022-2025 và các năm tiếp theo và một số dự án xây dựng cơ bản nhiệm vụ chi cấp Thành phố; Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 06/05/2022 của UBND Thành phố về đầu tư xây dựng, cải

tạo trường học công lập để đủ điều kiện đạt chuẩn quốc gia, nâng cấp hệ thống y tế và tu bổ, tôn tạo di tích trong giai đoạn 2022-2025 và các năm tiếp theo. Theo đó, trong giai đoạn 2022-2025, số lượng danh mục dự án đề xuất đầu tư cho y tế cơ sở trên địa bàn Thành phố là 349 dự án (xây mới: 122 dự án; nâng cấp, mở rộng: 68 dự án; cải tạo sửa chữa: 159 dự án). Số dự án đầu tư bằng nguồn ngân sách Thành phố là 198 dự án.

Ngoài ra, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội đang đề xuất đầu tư hệ thống xét nghiệm y học dự phòng theo hướng quy mô, hiện đại từ kinh phí thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội, tổng kinh phí dự kiến là 112 tỷ đồng. Labo xét nghiệm sẽ có đủ khả năng thực hiện các xét nghiệm chuyên sâu về các lĩnh vực: hóa sinh, vi sinh, ký sinh trùng; các yếu tố môi trường đặc biệt là các chỉ tiêu xét nghiệm chất lượng nước (nước sinh hoạt, nước thải...); các yếu tố sức khỏe môi trường, sức khỏe lao động...

3. Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền để các cơ quan, đơn vị, cử tri và nhân dân không lơ là, chủ quan, hiểu rõ và đồng thuận với các biện pháp phòng chống dịch, chủ động cùng Thành phố thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19. Đồng thời, xây dựng các kế hoạch phối hợp cụ thể để tăng cường công tác kiểm tra, xử phạt nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định trong phòng, chống dịch

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Y tế, UBND Thành phố về phòng, chống dịch COVID-19. Trong thời gian qua, ngành y tế tập trung mọi nguồn lực để chủ động cùng Thành phố thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19. Sở Y tế thường xuyên thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức (văn bản chỉ đạo, thông tin trên website, tập huấn...) để các cơ quan, đơn vị trong ngành không lơ là, chủ quan, hiểu rõ và đồng thuận với các biện pháp phòng chống dịch.

Sở Y tế luôn phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, Công an Thành phố để thực hiện tốt các quy định trong công tác phòng, chống dịch. Tuy nhiên, việc thực hiện công tác kiểm tra, xử phạt các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định trong phòng, chống dịch phải do các cơ quan chuyên môn (Sở Công thương, Công an Thành phố...) thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Tiếp tục rà soát, nghiên cứu, đề xuất chính sách đối với các lực lượng tham gia công tác phòng, chống dịch, chính sách hỗ trợ kịp thời đối với những đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh, người dân có hoàn cảnh khó khăn nhưng không thuộc đối tượng được hưởng theo quy định đã ban hành, quan tâm nhóm đối tượng yếu thế. Đồng thời, tăng cường kiểm tra và kịp thời báo cáo cơ quan cấp trên để có những biện pháp xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, trục lợi chính sách

4.1. Chính sách quy định chế độ hỗ trợ cho các y, bác sỹ và nhân viên y tế của thành phố Hà Nội:

- Hiện nay, Sở Y tế đã có văn bản trình UBND Thành phố, báo cáo Thường trực HĐND Thành phố về việc đề nghị xây dựng, ban hành Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ cho các y, bác sỹ và nhân viên y tế của thành phố Hà Nội theo trình tự, thủ

tục rút gọn (Tờ trình số 2284/TTr-SYT ngày 24/5/2022; Công văn số 2369/SYT-KHTC ngày 28/5/2022).

- Từ đầu năm 2020 đến nay, trước những diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn Thành phố, ngành y tế vừa tập trung mọi nguồn lực đảm bảo tốt cho công tác phòng chống dịch bệnh, vừa đảm bảo các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng nhiệm vụ. Số lượng nhân viên y tế còn thiếu, các nhân viên y tế phải làm việc kiêm nhiệm, thực hiện nhiều nhiệm vụ, phải làm thêm ngoài giờ, không kể ngày, đêm, tuy nhiên, chế độ đãi ngộ và mức thu nhập cho nhân viên y tế còn hạn chế so với các doanh nghiệp, các đơn vị y tế ngoài công lập, hoặc cơ sở y tế thuộc các Bộ, ngành nên nhiều nhân viên y tế đã xin nghỉ việc hoặc xin chuyển công tác về những đơn vị có mức thu nhập cao hơn.

Theo báo cáo sơ bộ của các đơn vị trong ngành, năm 2021 toàn ngành y tế Hà Nội có 532 người xin nghỉ việc và 82 người xin chuyển công tác. Từ tháng 01/2022 đến 30/4/2022 có 226 người nghỉ việc và 17 người xin chuyển công tác. Trường hợp dịch bệnh bùng phát trở lại, hoặc xuất hiện chủng virus mới có khả năng lây lan, nguy hiểm thì thảm họa xảy ra rất khó lường, nếu không có chế độ hỗ trợ cho các y, bác sỹ và nhân viên y tế của thành phố Hà Nội kịp thời sẽ không đảm bảo nhân lực để phòng chống dịch.

Thực hiện chỉ đạo các biện pháp phòng, chống dịch của Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia, Thủ tướng Chính phủ, Thành phố quyết tâm triển khai thực hiện nghiêm các giải pháp theo nguyên tắc “Thích ứng an toàn, linh hoạt kiểm soát dịch bệnh COVID-19”, trong đó tập trung 6 trụ cột chính, trong đó: “Y tế là trụ cột, là trung tâm”. Trải qua bốn giai đoạn dịch bệnh với những diễn biến khó lường, lực lượng y tế đã luôn sẵn sàng nhận các nhiệm vụ khó khăn, nguy hiểm, cống hiến, nỗ lực hết mình để thành phố Hà Nội đã từng bước kiểm soát được tình hình dịch bệnh, đảm bảo an sinh xã hội, khôi phục phát triển kinh tế, vì vậy, một chế độ đãi ngộ thỏa đáng kịp thời là rất cần thiết, là việc cần sớm giải quyết để tri ân, ghi nhận, khích lệ, động viên đối với những đóng góp to lớn của lực lượng y tế. Đây là một giải pháp cơ bản, lâu dài, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho người dân kể cả trong điều kiện không có dịch bệnh, thể hiện sự quan tâm của Nhà nước và xã hội đối với lực lượng y tế; kịp thời giải quyết ngay những vấn đề phát sinh trong thực tiễn, nhằm sớm thu hút và duy trì lực lượng cán bộ có chuyên môn, năng lực đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe người dân trên địa bàn Thủ đô; Từ đó, từng bước củng cố nâng cao năng lực của các cơ sở khám chữa bệnh, được xem là vấn đề then chốt trong việc phát triển ngành y tế Thủ đô hiện nay.

4.2. Chính sách quy định chế độ đặc thù đối với lực lượng tuyến đầu trong phòng, chống dịch COVID-19:

Ngày 08/02/2021, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 16/NQ-CP về chi phí cách ly y tế, khám, chữa bệnh và một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch COVID-19. Ngày 23/6/2021, HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND quy định một số chế độ chi đặc thù trong phòng, chống dịch COVID-19 của thành phố Hà Nội. Theo đó, đã bổ sung một số chế độ chi đặc thù

trong phòng, chống dịch COVID-19 của thành phố Hà Nội so với quy định tại Nghị quyết số 16/NQ-CP của Chính phủ.

Bên cạnh đó, tại Khoản 8 Điều 4 Nghị quyết số 16/NQ-CP quy định: “8. Cơ quan, đơn vị được sử dụng nguồn thu dịch vụ, nguồn ủng hộ, hỗ trợ của tổ chức, cá nhân ở trong nước và nước ngoài để chi phụ cấp phòng, chống dịch cho các đối tượng ngoài phạm vi quy định tại Điều 2 Nghị quyết này và được chi bổ sung mức phụ cấp tối đa không quá 70% mức chi cho các đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị quyết này”. Nghị quyết 02/2021/NQ-HĐND của Thành phố đã quy định hỗ trợ thêm 70% cho lực lượng tuyến đầu từ ngân sách nhà nước. Hà Nội là địa phương đầu tiên thực hiện nội dung này và hỗ trợ bằng mức tối đa theo quy định của Chính phủ là 70%.

Năm 2021, dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, số người mắc COVID-19 tăng cao. UBND Thành phố đã có nhiều phương án, kế hoạch để chủ động, linh hoạt, thích ứng an toàn, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 như tiêm chủng toàn dân, xét nghiệm diện rộng, mô hình trạm y tế lưu động, điều trị COVID-19 tại nhà..... đem lại hiệu quả cao trong công tác phòng, chống dịch tại Hà Nội, như: Tỷ lệ bao phủ tiêm vắc xin phòng COVID-19 cao, tỷ lệ bệnh nhân COVID-19 chuyển nặng và nguy kịch thấp, tỷ lệ tử vong giảm, số ca mắc mới giảm mạnh từ 30.000 ca/ngày/tại đỉnh dịch xuống còn 282 ca (tính đến ngày 29/5/2022). Bên cạnh đó, ngày 04/4/2022, Phó chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội Chử Xuân Dũng đã ký văn bản số 976/UBND-KGVX đồng ý cho phép học sinh từ lớp 1 đến lớp 6 tại 30 quận, huyện, thị xã đi học trực tiếp từ ngày 06/4/2022. Điều này thể hiện dịch bệnh đã được kiểm soát tốt, các lực lượng tham gia phòng, chống dịch dần quay trở lại các hoạt động thường quy.

Nghị quyết số 16/NQ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND được thực hiện năm 2021 đến nay, cơ bản đã quy định đủ chế độ, phụ cấp cho người tham gia phòng chống dịch, bao gồm cả lực lượng tuyến đầu. Căn cứ diễn biến dịch như đã nêu ở trên, việc thực hiện các chế độ cho người tham gia phòng, chống dịch theo quy định tại Nghị quyết số 16/NQ-CP, Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND hiện nay vẫn phù hợp.

Nội dung 2. Đánh giá đầy đủ, toàn diện tác động của dịch COVID-19, cả thách thức và cơ hội đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai của ngành giáo dục và Đào tạo thích ứng với dịch bệnh; đánh giá hiệu quả học tập trực tuyến của các nhóm đối tượng học sinh, nhất là học sinh tiểu học; có giải pháp bảo đảm chất lượng học trực tuyến, bổ sung kiến thức cho học sinh khi trở lại trường học; thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn trường học, hệ thống y tế trường học; phối hợp chặt chẽ giữa Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế với các quận, huyện, thị xã để triển khai hiệu quả, an toàn chương trình tiêm vắc xin phòng, chống COVID-19 cho học sinh.

Trả lời:

*** Về đặc điểm tình hình:**

1. Quy mô:

Năm học 2021-2022, toàn Thành phố có 2.835 trường mầm non, phổ thông và 01 trường trung cấp chuyên nghiệp với 2.206.906 học sinh (HS); 138.090 giáo viên. Trong đó, công lập có 2.237 trường, 1.832.847 HS, 91.201 giáo viên; tư thục có 550 trường, 321.298 HS, 42.284 giáo viên.

2. Công tác chỉ đạo điều hành:

Trong năm học 2021-2022, Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành 20 văn bản chỉ đạo điều hành công tác phòng chống dịch COVID-19 (*phụ lục kèm theo*).

3. Tình hình triển khai hoạt động dạy học trực tiếp:

Được sự đồng ý của UBND Thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã xây dựng kế hoạch cho HS trở lại trường học trực tiếp phù hợp với diễn biến của dịch COVID-19. Tính đến thời điểm hiện tại 100% các cơ sở giáo dục đã triển khai hoạt động dạy học trực tiếp, số trẻ em và HS đến trường học tập như sau:

- Cấp học mầm non (MN): có 423.129/538.926 (tỉ lệ 78,51%).
- Cấp học tiểu học (TH): có 814.698/818.891 (tỉ lệ 99,48%).
- Cấp học trung học cơ sở (THCS): có 522.851/525.320 (tỉ lệ 99,53%).
- Cấp học trung học phổ thông (THPT): có 261.131/261.996 (tỉ lệ 99,67%).

4. Số ca F0 trong cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB, GV, NV) và HS:

Tính đến hết ngày 30/5/2022 tổng số F0 của toàn ngành Giáo dục là 212.561 trường hợp (CB, GV, NV 20.713; HS 191.848), trong đó:

- + Cấp MN: 20.580 (CB, GV, NV 7.495; HS 13.085).
- + Cấp TH: 89.470 (CB, GV, NV 5.280; HS 84.190).
- + Cấp THCS: 62.001 (CB, GV, NV 5.181; HS 56.820).
- + Cấp THPT: 30.148 (CB, GV, NV 1.908; HS 28.240).
- + Cấp GDTX: 2.375 (CB, GV, NV 203; HS 2.172).
- + Các trường trực thuộc: 7.987 (CB, GV, NV 646; HS 7.341).

5. Kết quả tiêm vắc xin cho HS:

Tính đến hết ngày 31/5/2022, theo số liệu thống kê của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 Thành phố, kết quả tiêm cho HS như sau:

- Kết quả tiêm cho trẻ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi:
 - + Số lượng mũi 1 đã tiêm: 170.770 mũi.
- Kết quả tiêm cho trẻ 12-14 tuổi:
 - + Số lượng mũi 1 đã tiêm: 394.766 mũi/394.765 người (đạt 100%)
 - + Số lượng mũi 2 đã tiêm: 377.670 mũi/377.649 người (đạt 100%)

- Kết quả tiêm cho trẻ 15-17 tuổi:

+ Số lượng mũi 1 đã tiêm: 304.232 mũi/304.520 người (đạt 99,9%)

+ Số lượng mũi 2 đã tiêm: 291.667 mũi/291.985 người (đạt 99,9%).

6. Công tác chăm lo cho CB, GV, NV và HS khó khăn bị ảnh hưởng của dịch COVID-19:

- Chương trình “Sóng và máy tính cho em”

Đến thời điểm hiện nay toàn Ngành giáo dục đã hỗ trợ được 10.198 máy tính và các phương tiện học tập trực tuyến, gồm máy tính, điện thoại thông minh và máy tính bảng ước tính trên 30 tỷ đồng giúp các em HS có điều kiện học trực tuyến. Các đơn vị tài trợ như: CMC hỗ trợ 2.000 máy tính bảng và 400 máy tính cây; VNPT hỗ trợ 4.205 sim điện thoại, Đặc biệt, Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng đã hỗ trợ cho HS có hoàn cảnh khó khăn tại 2 huyện Quốc Oai và Chương Mỹ với 1.284 máy tính bảng theo Chương trình “Sóng và máy tính cho em” số thiết bị của các đơn vị trao tặng đã được chuyển kịp thời cho các em HS có hoàn cảnh khó khăn về thiết bị học tập tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố.

- Chăm lo cho CB, GV, NV và HS khó khăn bị ảnh hưởng của dịch COVID-19

Học kỳ I năm học 2021-2022, ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội đã trợ cấp dịp Khai giảng năm học mới 2021-2022, hỗ trợ 350 CB, GV, NV có hoàn cảnh khó khăn chịu ảnh hưởng của dịch COVID-19 mỗi trường hợp từ 1 triệu đến 2 triệu đồng với tổng số tiền hỗ trợ là 525 triệu đồng, nhằm động viên tinh thần CB, GV, NV bắt đầu một năm học mới.

Ngành đã hỗ trợ 4 đợt cho 260 CB, GV, NV bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 là đối tượng F0, F1, bị phong tỏa, cách ly và có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền là 455.000.000 đồng. Công đoàn ngành phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức “Chuyến xe 0 đồng” hỗ trợ 700 “Túi An sinh Công đoàn” (mỗi túi trị giá 200.000 đồng) cho 700 CB, GV, NV khó khăn của các đơn vị trực thuộc và hỗ trợ 15.000 khẩu trang cho các nhà trường để tạo điều kiện trong công tác phòng chống dịch COVID-19. Bên cạnh các hoạt động quan tâm đến giáo viên và HS diện chính sách, ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội luôn có các hoạt động quan tâm chăm lo đời sống CB, GV, NV và các em HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Nhân dịp Tết Nguyên đán, ngành đã hỗ trợ tặng quà gần 800 CB, GV, NV và HS mỗi suất hỗ trợ từ 1 đến 2 triệu đồng, đặc biệt dịp này Ngành hỗ trợ CB, GV, NV khối quận, huyện mỗi quận, huyện 10 người, ưu tiên là giáo viên Mầm non khối ngoài công lập gặp rất nhiều khó khăn vì không có thu nhập. Tổng kinh phí chăm lo với tổng số hơn 1,3 tỷ đồng. Trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần, đã tổ chức 04 đoàn thăm hỏi, tặng quà trực tiếp các giáo viên mắc các bệnh hiểm nghèo có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt nhằm chia sẻ, động viên kịp thời các nhà giáo có hoàn cảnh khó khăn; xét duyệt và hỗ trợ cho 504 CB, GV, NV mỗi người 300.000 đồng theo hướng dẫn Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

7. Công tác chỉ đạo chuyên môn:

Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID-19, thực hiện chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thành ủy, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hướng dẫn, dạy học trực tuyến kết hợp với các hình thức dạy học khác cho HS ngay từ sau ngày khai giảng năm học mới 2021-2022. Từ đầu năm học 2021-2022 đến nay, 100% trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông trên địa bàn Thành phố đã tổ chức dạy học trực tuyến kết hợp trực tiếp cho HS các cấp học.

- Thành phố đã chỉ đạo kịp thời, ban hành văn bản chỉ đạo, bổ sung thực hiện chương trình trong điều kiện ứng phó với dịch COVID-19. Việc tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên về nhiệm vụ năm học, dạy học trực tuyến kịp thời, hiệu quả tại các trường học. Đối với cấp học mầm non không tổ chức dạy học trực tuyến cho trẻ mầm non, cần duy trì kết nối nhóm qua mạng giữa giáo viên và phụ huynh để tư vấn nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ em. Tổ chức phối hợp, hỗ trợ, hướng dẫn phụ huynh thực hiện chế độ dinh dưỡng khoa học, hợp lý, tổ chức cho trẻ em hoạt động vui chơi, an toàn tại nhà.

- Tổ chức việc dạy và học ngay từ sau ngày khai giảng theo kế hoạch năm học, giúp HS được học tập chương trình giáo dục phổ thông trong thời gian không đến trường để phòng, chống dịch bệnh COVID-19. Việc dạy học trực tuyến thực hiện theo đúng chương trình môn học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, kế hoạch giáo dục và thời khóa biểu của nhà trường. Nội dung dạy học trực tuyến đáp ứng mức độ cần đạt hoặc yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông. HS tham gia học trực tuyến đạt tỷ lệ cao.

Chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội hướng dẫn các nhà trường lựa chọn công cụ dạy học qua internet phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế, đặc biệt chú trọng các điều kiện đảm bảo tổ chức dạy học qua internet có chất lượng.

Việc phân công giáo viên giao nhiệm vụ học tập theo nội dung bài học và hướng dẫn học sinh thực hiện các buổi học được quan tâm. 100% các trường phổ thông đã nghiêm túc thực hiện phân công giáo viên giám sát, đôn đốc việc học trực tuyến của HS.

Xây dựng kế hoạch, thẩm định nội dung các bài giảng được tiến hành nghiêm túc, chất lượng. Nội dung các bài dạy đảm bảo tính khoa học, sư phạm và chất lượng, được phụ huynh HS đánh giá cao.

Phối hợp chặt chẽ với gia đình học sinh để có biện pháp quản lý hoạt động học tập hiệu quả. Các nhà trường xây dựng Kế hoạch dạy học trực tuyến, triển khai kế hoạch tới 100% CB, GV, NV. Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm họp cha mẹ HS trực tuyến để triển khai kế hoạch dạy học và những nội dung cần phối hợp.

Theo báo cáo thống kê, số HS tham gia học trực tuyến đạt tỷ lệ cao. Cấp tiểu học và trung học cơ sở đạt trên 99%; cấp trung học phổ thông đạt gần 100%.

Chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức kiểm tra, dự giờ trực tuyến của trên 1.055 giáo viên tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, kịp thời góp ý, chỉ đạo nâng cao chất lượng dạy và học.

- Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố về việc cho HS trên địa bàn Thành phố trở lại trường học sau thời gian tạm dừng đến trường để phòng, chống dịch COVID-19, các quận, huyện, thị xã và các trường trung học phổ thông đã tích cực chỉ đạo công tác chuẩn bị các điều kiện, tổ chức cho HS trở lại trường học. Sở Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục:

+ Rà soát, điều chỉnh Kế hoạch giáo dục nhà trường cho phù hợp với thực tiễn: Thủ trưởng các đơn vị, trường học chủ động rà soát, sắp xếp lại chương trình, kế hoạch dạy học theo nội dung điều chỉnh, tinh giản của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo thích ứng, linh hoạt, hiệu quả theo tinh thần chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo. Chỉ đạo rà soát, xây dựng kế hoạch môn học, hoạt động giáo dục để đảm bảo hoàn thành chương trình, nội dung môn học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm đảm bảo cho HS ôn tập, học tập đạt kết quả cao nhất.

+ Khi HS mới trở lại trường học, nhà trường tổ chức tư vấn, hỗ trợ tâm lý, hướng dẫn thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn cho HS chuyển trạng thái từ học trực tuyến, học qua truyền hình sang học tập trực tiếp tại trường.

+ Tăng cường công tác phối hợp với cha mẹ HS để hỗ trợ, đồng hành cùng HS trong học tập trực tiếp, học tập trực tuyến. Phối hợp chặt chẽ để tổ chức và quản lý HS học tập ở trường, học tập ở nhà cũng như việc đi lại hàng ngày từ nhà đến trường và từ trường về nhà, đảm bảo an toàn cho HS.

+ Chủ động rà soát, đánh giá, phân loại kết quả học trực tuyến, học qua truyền hình của từng HS để điều chỉnh kế hoạch giáo dục của nhà trường, điều chỉnh kế hoạch môn học/hoạt động giáo dục của từng nhà trường, từng giáo viên cho phù hợp với tình hình thực tế, chất lượng học tập của từng HS. Căn cứ kết quả rà soát việc học tập trực tuyến, học qua truyền hình, tổ chức ôn tập, củng cố, bổ sung nội dung kiến thức phù hợp với các nhóm đối tượng HS; dạy bổ sung những nội dung kiến thức còn thiếu, kết hợp với việc ôn tập, củng cố nội dung kiến thức phù hợp với các nhóm đối tượng HS hạn chế điều kiện học trực tuyến.

+ Sử dụng hiệu quả thời gian HS đến trường để tiếp tục tổ chức dạy học trực tiếp các nội dung cơ bản, cốt lõi của nội dung chương trình từng môn học theo các văn bản hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, phù hợp với điều kiện của từng nhà trường, từng đối tượng HS, tránh gây áp lực, quá tải đối với HS. Căn cứ theo mỗi môn học, sức học của từng đối tượng học sinh, tổ bộ môn xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình, những kiến thức trọng tâm cần cho từng chương, từng bài, từng nội dung để tổ chức dạy học đảm bảo mục tiêu chất lượng đề ra.

+ Việc kiểm tra, đánh giá định kỳ theo hình thức trực tiếp tại trường chỉ thực hiện sau một thời gian HS đã được ôn tập, củng cố, bổ sung nội dung kiến thức.

+ Tiếp tục nâng cao hiệu quả thực hiện các phương pháp dạy học tích cực phù hợp với các nhóm đối tượng, nhằm phát triển phẩm chất và năng lực HS, theo đó,

chú trọng vai trò tổ chức, kiểm tra, định hướng hoạt động học chủ động, tích cực, tự lực của HS; HS là chủ thể hoạt động học tập theo hướng dẫn của giáo viên để khám phá, chiếm lĩnh, vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Qua đó, trong mỗi bài học, giáo viên có điều kiện hỗ trợ, kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả học tập phù hợp với các đối tượng HS trong lớp học; bố trí thời gian hợp lý để hỗ trợ, bù đắp nội dung kiến thức còn thiếu trong từng bài học cho HS, nhất là đối với những HS có khó khăn, hạn chế trong thời gian học trực tuyến khi phải tạm dừng đến trường.

+ Duy trì tổ chức dạy học trực tuyến. Đối với các trường, các khối lớp học trực tiếp, duy trì sử dụng hệ thống học liệu dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình để hỗ trợ dạy học trực tiếp. Đối với các trường, các khối lớp chưa thực hiện dạy học trực tiếp, tiếp tục thực hiện việc dạy học trực tuyến theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo và Kế hoạch giáo dục của nhà trường.

+ Tăng cường công tác phối hợp với cha mẹ HS để hỗ trợ, đồng hành cùng HS trong học tập trực tiếp, học tập trực tuyến. Phối hợp chặt chẽ để tổ chức và quản lý HS học tập ở trường, học tập ở nhà cũng như việc đi lại hàng ngày từ nhà đến trường và từ trường về nhà, đảm bảo an toàn cho HS.

*** Về đánh giá tác động của dịch COVID-19**

1. Tác động đối với việc dạy và học trong các cơ sở giáo dục:

1.1. Việc giảng dạy của đội ngũ nhà giáo

a) Đối với giáo dục mầm non

Dịch COVID-19 diễn biến phức tạp dẫn đến toàn bộ các cơ sở giáo dục mầm non phải đóng cửa, không thể tổ chức các hoạt động trực tiếp. Đội ngũ giáo viên mầm non phải chuyển trạng thái giáo dục, chăm sóc trẻ trực tiếp sang việc hướng dẫn trực tuyến cho cha mẹ chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà. Việc thay đổi về phương thức tổ chức các hoạt động giáo dục dẫn đến giáo viên rất vất vả trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục và triển khai các nội dung hoạt động để hướng dẫn phụ huynh trong điều kiện phương tiện thiết bị còn thiếu. Các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập trong thời gian dài không có doanh thu từ nguồn học phí, trong khi đó vẫn phải chi trả tiền thuê nhà, mặt bằng, hỗ trợ chi trả lương, bảo hiểm xã hội cho đội ngũ giáo viên, nhân viên, nhiều cơ sở phải giải thể, nguy cơ giải thể, nhiều giáo viên mầm non chuyển nghề, bỏ nghề.

b) Đối với giáo dục phổ thông

Đội ngũ giáo viên phổ thông phải chuyển trạng thái từ dạy học trực tiếp sang dạy học trực tuyến; linh hoạt giữa dạy học trực tiếp kết hợp với dạy học trực tuyến, dạy học qua truyền hình tùy theo diễn biến của dịch bệnh và điều kiện cơ sở vật chất của từng đơn vị. Việc dạy học trực tuyến bước đầu gây khó khăn cho giáo viên, đặc biệt giáo viên lớn tuổi, trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế nên việc thiết kế bài giảng, học liệu trực tuyến chưa đáp ứng yêu cầu. Qua gần 2 năm dạy học trực tuyến, đến nay phần lớn giáo viên đã quen và tiếp cận được cách thiết kế bài giảng và phương pháp dạy học trực tuyến, tuy nhiên vẫn còn có một số địa bàn khó khăn về hạ tầng công nghệ thông tin để tổ chức hiệu quả việc dạy

học trực tuyến, khiến việc dạy và học chưa đạt hiệu quả như mong đợi.

Việc triển khai các kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý phải lùi thời gian, thay đổi hình thức dẫn đến chậm tiến độ. Việc giáo viên ít được tương tác trực tiếp với đồng nghiệp, giảng viên cũng ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng khi triển khai thực hiện Chương trình, sách giáo khoa mới.

1.2. Việc học tập của trẻ mầm non, HS

a) Đối với trẻ mầm non

Việc trẻ mầm non nghỉ ở nhà để phòng, chống dịch gây nhiều khó khăn và ảnh hưởng đến chất lượng chăm sóc trẻ theo chương trình giáo dục mầm non và sự an toàn của trẻ, ảnh hưởng đến việc chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào lớp 1. Bên cạnh đó, việc trẻ em mầm non không được đến trường không được đến trường không chỉ làm ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục mà còn ảnh hưởng đến công việc của cha mẹ gây ảnh hưởng tiêu cực đến việc cung ứng và chất lượng nguồn nhân lực trong các hoạt động kinh tế, xã hội.

b) Đối với HS phổ thông

HS lớp 1 bị ảnh hưởng lớn nhất do trước khi vào lớp 1 trẻ 6 tuổi phải ở nhà nên các em HS hầu như không được học trực tiếp chương trình cho trẻ 5 tuổi trên lớp, việc được học nhận biết mặt chữ, hướng dẫn các hoạt động làm quen học tập và chuẩn bị tâm lý, tinh thần cho các em trước khi vào lớp 1 rất khó khăn và hầu như không thực hiện được. Đối với HS lớp 2 do tình hình dịch phức tạp phải học trực tuyến và trên truyền hình nên công tác giáo dục càng nhiều khó khăn.

Việc học trực tuyến và trên truyền hình kéo dài khiến chất lượng giáo dục không đạt hiệu quả như mong đợi, tình trạng HS chưa chủ động, tự giác trong học tập chiếm tỉ lệ không nhỏ.

2. Tác động đến tâm lý, sức khỏe, thể chất của đội ngũ nhà giáo, trẻ em mầm non, HS:

2.1. Đối với trẻ mầm non và HS phổ thông

Việc triển khai học tập trực tuyến đã tác động mạnh đến chất lượng giáo dục và sự phát triển thể chất, tinh thần của các em. Trẻ mầm non ở nhà thời gian dài ảnh hưởng đến nền nếp, thói quen thực hiện chế độ sinh hoạt theo yêu cầu phát triển của độ tuổi; ảnh hưởng đến sự phát triển tâm lý, sức khỏe và kỹ năng giao tiếp.

Giãn cách xã hội đã khiến cho cuộc sống của trẻ mầm non, HS bị đảo lộn, trong quá trình học trực tuyến do phải tiếp xúc liên tục với các thiết bị điện tử làm tăng nguy cơ phát sinh tật khúc xạ; HS ngồi lâu, ít vận động và không kiểm soát được tư thế ngồi làm tăng nguy cơ mắc cong vẹo cột sống và béo phì; việc ở nhà quá lâu ít được tương tác trực tiếp khiến không ít HS có biểu hiện tâm lý tiêu cực, căng thẳng, lo âu, cáu gắt, dẫn đến bi quan, chán nản, thậm chí phát sinh hành vi bạo lực.

2.2. Đối với đội ngũ CB, GV, NV

Về cơ bản đội ngũ CB, GV, NV của Ngành tích cực, chủ động ứng phó với mọi tình huống của dịch bệnh. Tuy nhiên, việc chuyển đổi hình thức dạy học từ trực tiếp sang các hình thức dạy học khác cũng gây tâm lý bồn chồn, lúng túng trong thực hiện. Việc áp dụng đồng thời nhiều hình thức dạy học tạo nhiều áp lực cho giáo viên; việc hướng dẫn, theo dõi, giám sát hoạt động của HS gặp không ít khó khăn. Ngoài ra, một số giáo viên dạy hợp đồng, giáo viên tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập có tâm lý lo lắng khi phải nghỉ dạy, bị giảm lương, không có thu nhập dẫn đến chuyển nghề, đặc biệt giáo viên mầm non.

Nội dung 3: Trên cơ sở đánh giá sâu sắc, toàn diện những tác động của dịch COVID-19 đến tình hình kinh tế - xã hội, khẩn trương xây dựng triển khai các biện pháp đồng bộ nhằm thúc đẩy kế hoạch phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Trả lời:

UBND Thành phố đã ban hành và chỉ đạo các Sở, Ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã triển khai Kế hoạch hành động số 91/KH-UBND ngày 21/3/2022 thực hiện Nghị quyết 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình, với mục tiêu: Phục hồi, phát triển nhanh hoạt động sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy các động lực tăng trưởng; đẩy nhanh khởi nghiệp sáng tạo, chuyển đổi số nhằm thiết lập nền tảng phát triển bền vững; phấn đấu hoàn thành mức cao nhất mục tiêu tăng trưởng theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII; tiết giảm chi phí, hỗ trợ dòng tiền, bảo đảm tính chủ động, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế và người dân; phòng chống hiệu quả dịch COVID-19, bảo đảm an sinh xã hội và đời sống người dân.

II. ĐỐI VỚI NHÓM VẤN ĐỀ THÚC ĐẨY THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ:

Nội dung 1: Đối với hoạt động xúc tiến đầu tư của Thành phố trong thời gian tới:

Trả lời:

UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát kết quả thực hiện các chương trình, dự án đã được quyết định chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, các biên bản ghi nhớ, cam kết thực hiện tại các hội nghị Hợp tác đầu tư và phát triển giai đoạn 2016 đến nay. Cụ thể như sau:

1. Kết quả thực hiện như sau:

Tại 04 hội nghị, Thành phố đã ký kết 70 biên bản ghi nhớ (MOU) với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 35,615 tỷ USD (906.709 tỷ đồng), trong đó: 18 biên bản ghi nhớ vốn đầu tư nước ngoài; 52 biên bản ghi nhớ vốn đầu tư trong nước. Cụ thể như sau:

- Hội nghị năm 2017: Thành phố ký 16 biên bản ghi nhớ với tổng vốn đầu tư khoảng 5,934 tỷ USD (tương đương 232.010 tỷ đồng).

- Hội nghị năm 2018: Thành phố ký 16 biên bản ghi nhớ với tổng vốn đầu tư khoảng 1,251 tỷ USD (tương đương 29.120 tỷ đồng).

- Hội nghị năm 2020: Thành phố ký 38 biên bản ghi nhớ với tổng vốn đầu tư khoảng 28,430 tỷ USD (tương đương 645.579 tỷ đồng).

Kết quả thực hiện đến nay: 21/70 biên bản ghi nhớ đã hoàn thành và đang triển khai; 01 dự án chấm dứt hoạt động; 02 dự án vướng mắc; 46 nội dung biên bản ghi nhớ chưa thực hiện.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

2. Về khó khăn, tồn tại:

Tỷ lệ các biên bản ghi nhớ ký kết trong các Hội nghị được hiện thực hóa thành các dự án đầu tư còn ít, hiện nay có 46/70 Biên bản chưa được thực hiện, chủ yếu do các nguyên nhân:

- Dự án đã thực hiện ký biên bản ghi nhớ nhưng sau khi nghiên cứu, đánh giá, phân tích thị trường, chưa rõ hiệu quả nên Nhà đầu tư chưa triển khai, nhất là sau khi đại dịch Covid-19 bùng phát.

- Việc lập hồ sơ đề xuất, triển khai các thủ tục tiếp theo của các nhà đầu tư còn chậm.

- Theo quy định hiện hành, các biên bản ghi nhớ không phải là cơ sở để xác định chủ đầu tư khi triển khai dự án do vậy việc lựa chọn nhà đầu tư đối với các dự án đã ký biên bản ghi nhớ phải tuân thủ đúng các quy định hiện hành về đầu tư, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về đất đai...

- Chi phí hạ tầng và giải phóng mặt bằng tại Hà Nội cao hơn nhiều so với các tỉnh khác; giá thuê đất tại các khu, cụm công nghiệp còn cao so với các địa phương lân cận (gấp khoảng 1,5 - 2 lần) khiến chi phí đầu tư ban đầu của nhà đầu tư lớn, không tạo được lợi thế cạnh tranh so với các vùng lân cận.

3. Đề xuất giải pháp trong thời gian tới:

- Rà soát, phân loại các biên bản ghi nhớ có khả năng triển khai theo quy định pháp luật hiện hành để thông tin cho nhà đầu tư. Trường hợp nhà đầu tư tiếp tục quan tâm và đủ năng lực triển khai, UBND Thành phố sẽ chỉ đạo các Sở, ngành liên quan hỗ trợ nhà đầu tư triển khai các thủ tục. Trường hợp nhà đầu tư không có khả năng triển khai hoặc không quan tâm, UBND Thành phố xem xét tiếp tục kêu gọi đầu tư theo quy định pháp luật hiện hành.

- Trong bối cảnh Đại dịch COVID-19 đã cơ bản được kiểm soát, giao thương quốc tế từng bước nối lại. UBND Thành phố tiếp thu giao Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch Thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Ngoại vụ và các Sở, ngành liên quan rà soát danh mục các biên bản

ghi nhớ đã ký theo quốc gia, khu vực để tiếp tục xúc tiến, làm rõ với các đối tác về khả năng triển khai cũng như giới thiệu tới các đối tác mới.

Nội dung 2: Đối với việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư của Thành phố:

Trả lời:

UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã, đơn vị liên quan tập trung, quyết liệt đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân vốn đầu tư công của các dự án, cụ thể:

1. Về kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, thực hiện kế hoạch đầu tư công: UBND Thành phố đã ban hành: (1) Quyết định số 5199/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 về việc giao Kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2022, trong đó đã chỉ đạo các đơn vị tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, phân đấu giải ngân hết kế hoạch vốn được giao năm 2022. Đề cao kỷ luật, kỷ cương đầu tư công, cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp giải ngân chậm, gắn kết quả giải ngân với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đến hết niên độ ngân sách, các đơn vị không giải ngân tối thiểu đạt 90% kế hoạch được giao là một trong các tiêu chí để xem xét đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu và cán bộ, công chức liên quan theo quy định; (2) Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 15/4/2022 về khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, thực hiện các công trình trọng điểm của Thành phố được chỉ ra sau Hội nghị kiểm điểm công tác năm 2021 và đẩy nhanh thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2022, trong đó yêu cầu rõ trách nhiệm triển khai thực hiện đối với các chủ đầu tư, trách nhiệm hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các sở chuyên ngành; (3) Quyết định số 1530/QĐ-UBND ngày 10/5/2022 thành lập 06 Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2022 của Thành phố.

2. Về cơ chế, chính sách: Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu UBND Thành phố đã ban hành Quyết định 15/2022/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 “Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội”; Quyết định 08/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 “Quy định phân công tổ chức giám sát, đánh giá chương trình, dự án đầu tư của thành phố Hà Nội”.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Kế hoạch số 36/KH-KH&ĐT ngày 09/5/2022 về ứng dụng công nghệ thông tin năm 2022, trong đó có xây dựng Hệ thống thông tin quản lý dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố; Xây dựng Hệ thống Quản lý thông tin, tin học hóa quy trình lập kế hoạch, điều chỉnh kế hoạch, giao kế hoạch, giám sát đánh giá kế hoạch.

4. Trong thời gian tới, UBND Thành phố sẽ chỉ đạo các đơn vị tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

- Quán triệt để mỗi cấp, mỗi ngành, mỗi chủ đầu tư nhận thức sâu sắc về yêu cầu, nhiệm vụ, trách nhiệm trong việc triển khai thực hiện các quy định, các chỉ đạo về đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân, nâng cao hiệu quả sử dụng kế hoạch vốn đầu tư công.

- Các chủ đầu tư đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công dự án. Quản lý chặt chẽ trong quá trình thực hiện dự án, tuyệt đối không để phát sinh nợ xây dựng cơ bản, tránh việc chậm, kéo dài thời gian thực hiện dự án làm phát sinh chi phí đối với dự án do thay đổi giá cả nguyên vật liệu, nhân công và để tiết kiệm chi phí dự phòng của dự án. Thực hiện các thủ tục thanh toán cho các dự án ngay sau khi có khối lượng được nghiệm thu; thực hiện bàn giao, hoàn thành hồ sơ, thủ tục thanh toán, quyết toán dự án theo đúng quy định của pháp luật.

- Các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ khẩn trương tham mưu, triển khai thực hiện hoàn thiện các thủ tục đầu tư để bố trí kế hoạch vốn; khởi công các dự án mới (từ việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư đến phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán), xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2022.

- Khẩn trương hoàn thiện các thủ tục để trình HĐND các cấp phân bổ chi tiết hết kế hoạch vốn năm 2022 tại kỳ họp HĐND các cấp giữa năm 2022.

- Đối với việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng: Các quận, huyện, thị xã cần phối hợp tốt với các Ban QLDA của Thành phố trong công tác giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ các dự án cấp Thành phố do các Ban làm chủ đầu tư trên địa bàn; UBND Thành phố phân công đồng chí Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đầu mối tổng hợp, tham mưu giải quyết các kiến nghị, đề xuất của các đơn vị về công tác giải phóng mặt bằng; Sở Tài nguyên Môi trường đôn đốc, hướng dẫn các địa phương trong công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng. Đồng thời, tiếp tục nghiên cứu, chủ động đề xuất, tham mưu UBND Thành phố các quy định liên quan đến nội dung phân cấp, ủy quyền trong thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để tạo điều kiện đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng, thực hiện dự án.

- Đối với việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện thủ tục đầu tư: UBND Thành phố phân công đồng chí Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách chỉ đạo tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc và đẩy nhanh tiến độ giải quyết thủ tục đầu tư; Các sở xây dựng chuyên ngành (Sở Xây dựng, Sở Giao thông Vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông) và Công an Thành phố tạo mọi điều kiện hỗ trợ thủ tục cho các đơn vị đảm bảo tiến độ triển khai dự án (thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán). Đồng thời, theo chức năng, nhiệm vụ được giao khẩn trương nghiên cứu, rà soát hoàn thiện khung pháp lý, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, tham mưu cho UBND Thành phố và Chính phủ, Bộ ngành Trung ương kịp thời loại bỏ, tháo gỡ các rào cản khó

khẩn, vướng mắc về cơ chế, chính sách liên quan đến lĩnh vực đầu tư, xây dựng cơ bản; Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở chuyên ngành tổ chức thẩm định; hướng dẫn điều chỉnh các dự án (nếu có), điều chỉnh dự toán giá gói thầu để các dự án kịp thời được hoàn thiện thủ tục, tiếp tục thực hiện không bị gián đoạn, đảm bảo tiến độ.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện Kế hoạch đầu tư công. Yêu cầu các đơn vị thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, đảm bảo tiến độ và chất lượng; khẩn trương rà soát, thực hiện khắc phục tình trạng nợ xây dựng cơ bản (nếu có); các huyện, thị xã cân đối bố trí ngân sách huyện đối với trách nhiệm phải bố trí theo chỉ đạo của Thành phố. Tiếp tục đưa kết quả giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2022, năm 2021 kéo dài thành một tiêu chí để đánh giá thi đua năm 2022 đối với các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã. Tại các cấp, phân công các đồng chí lãnh đạo theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện, giải ngân từng dự án theo từng ngành, lĩnh vực phụ trách, chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các dự án; kịp thời báo cáo UBND Thành phố đối với các nhiệm vụ vượt thẩm quyền.

Ủy ban nhân dân Thành phố trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCT Thường trực phụ trách điều hành UBND TP;
- Các PCT UBND Thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND Thành phố;
- VPUBTP: CPVP, các phòng CV;
- Lưu: VT, TH_{L.Hg} S

45

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Sơn

PHỤ LỤC BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN, CAM KẾT, KẾT BIÊN BẢN GHI NHỚ HỢP TÁC

(Kèm theo Báo Cáo số 195 /BC-UBND ngày 20/6/2022 của UBND Thành phố)

TT	Tên dự án/nội dung ký kết	Nguồn vốn		Nhà đầu tư	Tổng vốn cam kết đầu tư		Kết quả thực hiện các cam kết						Ghi chú
		FDI	Trong nước		Triệu USD	Tỷ đồng	Tổng số dự án	Đã hoàn thành	Đang thực hiện	Chưa thực hiện	Không thực hiện	Vướng mắc	
	TỔNG SỐ	18	52		35,615	906,709	70	13	8	46	1	2	
	+ Năm 2016												
	+ Năm 2017	6	10		5,934	232,010	16	5	5	6			
	+ Năm 2018	9	7		1,251	29,120	16	4	1	8	1	2	
	+ Năm 2020	3	35		28,430	645,579	38	4	2	32			
I	Hội nghị năm 2016												
	Không có MOU, chỉ có các thỏa thuận hỗ trợ an sinh xã hội												
II	Hội nghị năm 2017	6	10		5,934	232,010	16	5	5	6			
1	Dự án Thành phố Thông minh	1		Tập đoàn BRG và Tập đoàn Sumitomo Nhật Bản	4,138	93,105			1				
2	Dự án TTTM Aeonmall Hà Đông	1		Tập đoàn Aeonmall	192	4,416		1					
3	Đầu tư dự án Trường Đại học quản trị châu Âu tại thành phố Hà Nội		1	Trung tâm Pháp Việt Đào tạo về quản lý (CFVG); Solvay Việt Nam; Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	50.0	1,100.0				1			
4	Hạ ngầm hệ thống đường dây viễn thông và đầu tư xây dựng hệ thống giao thông thông minh thành phố Hà Nội		1	Công ty FPT	21.7	500.0		1					
5	Hạ ngầm hệ thống đường dây viễn thông tại các tuyến phố trên địa bàn TP. Hà Nội giai đoạn 2017-2020		1	Tập đoàn công nghệ CMC	21.7	500			1				
6	Đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ và công nghệ cao tại KCN Hỗ trợ Nam Hà Nội	1		Công ty CP MBI (Hàn Quốc); Công ty CP ĐT Phát triển N&G	1,000.0	22,000.0				1			
7	Hợp tác phát triển ngành chăn nuôi bò sữa công nghệ cao		1	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam						1			
8	Đầu tư phát triển các dự án giáo dục quốc tế tại thành phố Hà nội	1		Tập đoàn giáo dục Kinderworld	100	2,200				1			
9	Dự án thiết bị đường phố ở Thành phố Hà Nội	1		JC Decaux Vietnam Holding Ltd	95.2	2,094.0				1			
10	Hợp tác phát triển các tuyến đường sắt đô thị Thành phố Hà Nội		1	Tập đoàn VinGroup	4.5	100,000			1				
11	Đầu tư dự án phát triển hạ tầng nước sạch Thành phố Hà Nội		1	Công ty cổ phần nước Aqua One	213.0	4,900.0		1					
12	Mạng cấp nước cho Phú Xuyên, Thường Tín		1	Công ty Cổ phần nước sạch Hà Nam	39.1	900.0		1					

TT	Tên dự án/nội dung ký kết	Nguồn vốn		Nhà đầu tư	Tổng vốn cam kết đầu tư		Kết quả thực hiện các cam kết						Ghi chú
		FDI	Trong nước		Triệu USD	Tỷ đồng	Tổng số dự án	Đã hoàn thành	Đang thực hiện	Chưa thực hiện	Không thực hiện	Vướng mắc	
13	Hợp tác đào tạo nguồn nhân lực vận hành Metro	1		Công ty CP Tokyo Metro (Nhật Bản)	8.5	195.0			1				
14	Giới thiệu địa điểm trường đại học quản lý châu Âu và cơ sở nghiên cứu tại Hà Nội		1	Trung tâm Pháp Việt đào tạo về Quản lý, Trường Đại học Kinh tế quốc dân và Solvay Việt Nam	50.0	100.0		1					
15	Đầu tư đồng bộ hệ thống quan trắc môi trường TP Hà Nội		1	Công ty TNHH Cây Cầu Vàng (Golden Bridge)						1			
16	Hợp tác xây dựng hệ thống chiếu sáng đô thị tiết kiệm điện năng thông minh		1	Công ty CP Komtek và Tập đoàn Asseco (Tiệp khắc)					1				
III	Hội nghị năm 2018	9	7		1,251	29,120	16	4	1	8	1	2	
1	Tăng vốn đầu tư mở rộng nhà máy sản xuất bán mạch điện tử công nghệ cao, linh kiện điện tử hiện có tại Khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai (200 triệu USD) và nghiên cứu phát triển dự án mới tại Hà Nội, dự kiến 100-300 triệu USD	1		Công ty TNHH Điện tử Meiko Việt Nam	200.0	4,600.0		1					
2	Nhà máy sản xuất, lắp ráp linh kiện điện tử Meiko Quang Minh	1		Công ty TNHH Điện tử Meiko Việt Nam	50.0	1,150.0		1					
3	Dự án Nidec Shimpo	1		Tập đoàn Nidec (Nhật Bản)	200.0	4,600.0					1		
4	Dự án Nidec Techno Motor Việt Nam	1		Tập đoàn Nidec (Nhật Bản)	200.0	4,600.0		1					
5	Đầu tư xây dựng và hoạt động tại cơ sở giết mổ gia súc hiện đại, gia cầm công nghiệp và bán công nghiệp tập trung tại xã Bình Minh, Huyện Thanh Oai, thành Phố Hà Nội của Công ty TNHH dịch vụ Súc sản Hà Nội		1	Công ty Súc Sản	6.1	140				1			
6	Đầu tư xây dựng tổ hợp khép kín công nghệ tiên tiến các nhà máy giết mổ, sơ chế, chế biến sản phẩm gia súc, gia cầm		1	Công ty Cổ phần tập đoàn chế biến thực phẩm Nam Hà Nội	26.1	600						1	
7	Đầu tư Nhà máy giết mổ và chế biến lợn thịt hiện đại tại thành phố Hà Nội	1		Tập đoàn CP Group Thái Lan	18.7	430.1		1					
8	Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao về hành không		1	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet					1				
9	Nghiên cứu và đầu tư dự án nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt tại thành phố Hà Nội	1		Tập đoàn Toyo Group	150.0	3,000.0				1			
10	Xây dựng nhà máy công nghệ xử lý bùn	1		Công ty Cổ phần nước AquaOne						1			
11	Đầu tư xây dựng Trung tâm thương mại trên địa bàn thành phố Hà Nội của Tập đoàn Aeon	1		Công ty TNHH Aeon Việt Nam	200.0	6,000.0				1			
12	Đầu tư phát triển dự án Tổ hợp trung tâm thương mại bán buôn kết hợp trưng bày sản phẩm tại thành phố Hà Nội	1		Công ty APM LUXE Co.,Ltd (Hàn Quốc)	200.0	4,000.0				1			

TT	Tên dự án/nội dung ký kết	Nguồn vốn		Nhà đầu tư	Tổng vốn cam kết đầu tư		Kết quả thực hiện các cam kết						Ghi chú
		FDI	Trong nước		Triệu USD	Tỷ đồng	Tổng số dự án	Đã hoàn thành	Đang thực hiện	Chưa thực hiện	Không thực hiện	Vướng mắc	
13	Xây dựng nhà máy sản xuất công nghệ cao, xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp phụ trợ, công nghiệp công nghệ cao trên địa bàn Hà Nội		1	Tập đoàn Khoa học Kỹ thuật Hồng Hải						1			
14	Dự án sản xuất các sản phẩm và thiết bị tiêu dùng		1	Công ty Cổ phần Sharp						1			
15	Nghiên cứu phát triển các dự án trong lĩnh vực công viên công nghệ phần mềm, phát triển hệ thống trung chuyển thương mại điện tử và logistics, cảng cạn ICD và tổ hợp văn phòng, khách sạn...		1	Jiayuan International Group Limited						1			
16	Mở rộng đầu tư, xây dựng, phát triển và nâng cấp cơ sở hạ tầng viễn thông 4G, 5G phục vụ cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và phát triển thành phố thông minh của thành phố Hà Nội		1	Công ty Vietnammobile								1	
IV	Hội nghị năm 2020	3	35		28,430	645,579	38	4	2	32			
IV.1	Nhóm 1 - MOUs về hợp tác quy mô ngành	2	4				6	3	1	2			
1	- Nghiên cứu khả năng hỗ trợ TP Hà Nội xây dựng Chiến lược thu hút FDI sau dịch bệnh Covid-19 - Nghiên cứu khả năng hỗ trợ TP Hà Nội các sáng kiến về tài chính cho chính quyền đô thị (thuộc chương trình sáng kiến đô thị của IFC) - Hỗ trợ TP Hà Nội kết nối các nhà đầu tư, dự án đầu tư tiềm năng trong các lĩnh vực Thành phố mong muốn thu hút đầu tư.	1		Tổ chức tài chính thế giới (IFC - WB)						1			
2	-Hỗ trợ cập nhật thông tin, phân tích về xu hướng đầu tư của các nhà đầu tư trên thế giới. - Nắm bắt và phản ánh các kiến nghị, đề xuất của các nhà đầu tư FDI trên địa bàn Thành phố, đề xuất Thành phố phương án hỗ trợ giải quyết kịp thời cho nhà đầu tư. - Hỗ trợ và phối hợp với TP Hà Nội xúc tiến, thu hút các nhà đầu tư nước ngoài.	1		Ernst & Young						1			
3	Bản ghi nhớ hợp tác đồng hành kích cầu du lịch nội địa		1	Vietnam Airlines				1					
4	Bản ghi nhớ hợp tác đồng hành kích cầu du lịch nội địa		1	Vietjet Air				1					
5	Bản ghi nhớ hợp tác đồng hành kích cầu du lịch nội địa		1	Công ty cổ phần hàng không Tre Việt (Bamboo Airways)				1					

TT	Tên dự án/nội dung ký kết	Nguồn vốn		Nhà đầu tư	Tổng vốn cam kết đầu tư		Kết quả thực hiện các cam kết						Ghi chú
		FDI	Trong nước		Triệu USD	Tỷ đồng	Tổng số dự án	Đã hoàn thành	Đang thực hiện	Chưa thực hiện	Không thực hiện	Vướng mắc	
6	Triển khai việc hạ ngầm đồng bộ hệ thống đường dây viễn thông và đường dây điện lực tại các tuyến phố; triển khai hạ tầng và dịch vụ mạng 5G trên địa bàn Hà Nội		1	Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam, Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội, Tổng công ty viễn thông Mobifone, Tập đoàn FPT, Tập đoàn công nghệ CMC, Công ty TNHH truyền hình cáp SaigonTourist					1				
IV.2	Nhóm 2 - MOUs về các dự án cụ thể, vốn đầu tư nước ngoài	1	9		8,320	183,040	10	1	1	8			
7	Đề xuất nghiên cứu phát triển dự án Khu đô thị vệ tinh thông minh trên địa bàn huyện Chương Mỹ		1	Tập đoàn Tân Hoàng Minh và Công ty Sein I&D (Hàn Quốc)	3,500.0					1			
8	Bản ghi nhớ hợp tác về việc xúc tiến thu hút các nhà đầu tư thứ cấp vào dự án Khu trung tâm đô thị Tây Hồ Tây		1	Tập đoàn Daewoo E&C và Công ty THT (Hàn Quốc)	2,000.0			1					
9	Đề xuất nghiên cứu khả năng đầu tư các dự án công viên trên địa bàn Thành phố (công viên Hà Đông; công viên chủ đề thực vật và cải tạo sông Nhuệ đoạn trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm).		1	Tập đoàn Xây dựng Thái Bình Dương (Trung Quốc)	1,500.0					1			
10	Đề xuất nghiên cứu phát triển dự án công viên chuyên đề thể thao, vui chơi giải trí và dự án phát triển đô thị xanh tại quận Bắc Từ Liêm		1	Tập đoàn Daewon (Hàn Quốc) + CTy TNHH Phát triển toàn cầu (VN)	500.0					1			
11	Đề xuất tăng vốn đầu tư dự án Tổ hợp khách sạn, văn phòng tại ô B3CC1 trong khu đô thị Tây Hồ Tây	1		Công ty JR22 (Singapore)	220.0				1				
12	Đề xuất nghiên cứu đầu tư dự án trong lĩnh vực bất động sản (tòa nhà văn phòng, khách sạn, hỗn hợp...) trên địa bàn Hà Nội		1	Shin Young Group (Hàn Quốc)	200.0					1			
13	Đề xuất nghiên cứu đầu tư dự án Tòa nhà văn phòng thông minh trên địa bàn Hà Nội		1	Hanlim Group (Hàn Quốc)	100.0					1			
14	Đề xuất nghiên cứu đầu tư dự án Luxury Retail Outlet Mall - Trung tâm mua sắm các sản phẩm thời trang cao cấp mang các thương hiệu nổi tiếng thế giới tại Hà Nội		1	Gaw NP Capital (Cayman)	100.0					1			
15	Đề xuất nghiên cứu đầu tư dự án Tòa nhà văn phòng thông minh trên địa bàn Hà Nội		1	Kang & Partners Corporation (Hàn Quốc)	100.0					1			
16	Đề xuất nghiên cứu đầu tư dự án Trường Quốc tế liên cấp trên địa bàn Hà Nội		1	DYB Education (Hàn Quốc)	100.0					1			
IV.3	Nhóm 3 - MOUs các dự án vốn trong nước		22		20,110	462,539	22			22			

TT	Tên dự án/nội dung ký kết	Nguồn vốn		Nhà đầu tư	Tổng vốn cam kết đầu tư		Kết quả thực hiện các cam kết						Ghi chú
		FDI	Trong nước		Triệu USD	Tỷ đồng	Tổng số dự án	Đã hoàn thành	Đang thực hiện	Chưa thực hiện	Không thực hiện	Vướng mắc	
17	Đề xuất nghiên cứu phát triển hạ tầng đô thị, công viên cây xanh và các dự án đô thị, nhà ở, trung tâm thương mại... các huyện Quốc Oai, Thạch Thất, thị xã Sơn Tây		1	Tập đoàn Vingroup	8,000	184,000				1			
18	Đề xuất nghiên cứu phát triển các dự án công nghiệp/công nghiệp phụ trợ công nghệ cao tại Hà Nội		1	Vinsmart (Tập đoàn Vingroup) – kí với KCNC Hòa Lạc	3,000	69,000				1			
19	Đề xuất nghiên cứu phát triển các dự án công nghiệp/ công nghiệp phụ trợ/ công nghệ cao; Trung tâm dữ liệu (Data Center); Trung tâm Logistic		1	Công ty Cổ phần Viễn thông Hà Nội (Hanoi Telecom)	2,500	57,500				1			
20	Đề xuất nghiên cứu phát triển các dự án: lĩnh vực công viên chủ đề vui chơi giải trí, thể thao và phát triển y tế giáo dục		1	Công ty CP Tập đoàn FLC	1,870	43,000				1			
21	Đề xuất nghiên cứu phát triển dự án công viên chuyên đề nông nghiệp và công nghệ sinh học (bảo tồn, nghiên cứu, trưng bày thực địa các loài cây, hoa đặc sản của Hà Nội) và dự án phát triển khu đô thị mới xanh tại quận Bắc Từ Liêm		1	CTy CP Tập đoàn KDI Holdings (VN)	1,075	24,725				1			
22	Đề xuất nghiên cứu phát triển các dự án: - Khu phát triển đô thị thuộc khu A khu vực phát triển đô thị Nhật Tân - Nội Bài; - Nhà hát Opera và khu văn hóa đa năng tại quận Tây Hồ		1	Công ty CP Tập đoàn Mặt trời	1,052	24,188				1			
23	Dự án phát triển học viện thể thao T&T; Tổ hợp thể thao-sân vận động và trung tâm quần vợt trên địa bàn thành phố Hà Nội và dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Sơn Tây		1	Tập đoàn T&T	680	15,640				1			
24	Đề xuất nghiên cứu đầu tư dự án xây dựng thành phố Sân bay (Airprt City) trên địa bàn thành phố Hà Nội		1	Công ty cổ phần Tập đoàn BRG	435	10,000				1			
25	Đề xuất nghiên cứu phát triển dự án khu Outlet trên địa bàn huyện Đông Anh		1	Công ty TNHH TMDV KS Tân Hoàng Minh	400	9,200				1			
26	Đề xuất nghiên cứu phát triển dự án trung tâm outlet tại huyện Thạch Thất		1	Công ty CP ĐT&PT Sao Phương Bắc	205	4,715				1			
27	Đề xuất nghiên cứu phát triển các dự án Khu nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn Thành phố		1	Tập đoàn TH	130	3,000				1			
28	Đề xuất nghiên cứu phát triển dự án Khu du lịch làng sinh thái và quảng bá sản phẩm nghề truyền thống Hà Nội		1	Công ty CP đầu tư Tây Hồ THG và CT CPXD & PTHT Tây Hồ	109	2,500				1			

TT	Tên dự án/nội dung ký kết	Nguồn vốn		Nhà đầu tư	Tổng vốn cam kết đầu tư		Kết quả thực hiện các cam kết						Ghi chú
		FDI	Trong nước		Triệu USD	Tỷ đồng	Tổng số dự án	Đã hoàn thành	Đang thực hiện	Chưa thực hiện	Không thực hiện	Vướng mắc	
29	Đề xuất nghiên cứu đầu tư dự án bệnh viện tiêu chuẩn quốc tế		1	Tập đoàn Y khoa Hoàn Mỹ	100	2,300				1			
30	Đề xuất nghiên cứu phát triển dự án khu đô thị sinh thái trên địa bàn H.Thạch Thất		1	Công ty CP Xây dựng Đô thị Hòa Phú	100	2,300				1			
31	Đề xuất nghiên cứu đầu tư dự án Tổ hợp Bệnh viện - trung tâm y tế trên địa bàn thành phố Hà Nội		1	Công ty TNHH Thương mại đầu tư và XNK An Phú	87	2,000				1			
32	Đề xuất nghiên cứu phát triển dự án thể thao - Sân golf trên địa bàn thành phố Hà Nội		1	Công ty CP sân golf Silk Path	67	1,550				1			
33	Đề xuất nghiên cứu dự án Khu đô thị thông minh Picensa Mỹ Hưng		1	Công ty cổ phần Picensa Mỹ Hưng	43	1,000				1			
34	Đề xuất nghiên cứu phát triển dự án công viên cây xanh trên địa bàn Nam Từ Liêm		1	Công ty CP Đầu tư và Phát triển E-Life	40	920				1			
35	Đề xuất nghiên cứu phát triển dự án đầu tư xây dựng chợ đầu mối nông sản tổng hợp tại huyện Mê Linh		1	Công ty CP Vilasco Việt Nam	40.0	920.0				1			
36	Viện lão khoa và khu an dưỡng người cao tuổi An Bình Minh trên địa bàn thành phố Hà Nội		1	Công ty CP Đầu tư ABM Hà Nội	32	746				1			
37	Đề xuất nghiên cứu phát triển dự án công viên chuyên đề khoa học công nghệ cao tại Bắc Từ Liêm		1	CTy CP GS Holdings (Việt Nam)	25.0	575.0				1			
38	Đề xuất nghiên cứu phát triển dự án khu đô thị khu vực Nhật Tân - Nội Bài		1	Công ty TNHH Thủy Anh	120.0	2,760.0				1			

PHỤ LỤC

Văn bản chỉ đạo điều hành công tác phòng chống dịch COVID-19

(Kèm theo Báo Cáo số 195/BC-UBND, ngày 20 tháng 6 năm 2022

của UBND Thành phố

TT	Số văn bản	Ngày ban hành	Nội dung
1	3062/SGDĐT-CTTT	31/8/2022	Tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19
2	3330/SGDĐT-CTTT	21/9/2022	Thực hiện đợt cao điểm tuyên truyền pháp luật về phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn Thành phố
3	3375/SGDĐT-CTTT	27/9/2021	Tiếp tục triển khai các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo Chỉ thị số 22/CT-UBND, ngày 20/9/2021 của UBND Thành phố
4	3572/SGDĐT-CTTT	15/10/2021	Thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19 trong tình hình mới theo Công điện số 21/CĐ-UBND ngày 13/10/2021 của UBND Thành phố
5	3668/HDLN:SGDĐT-YT	25/10/2021	Hướng dẫn liên ngành về công tác phòng, chống dịch COVID-19 khi HS quay trở lại trường học trong điều kiện bình thường mới
6	4322/SGDĐT-CTTT	20/12/2021	Tăng cường công tác phòng, chống dịch COVID-19, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong tình hình mới
7	13/SGDĐT-CTTT	05/01/2022	Ứng phó với biến chủng mới của vi rút SARS-CoV-2 (chủng Omicron) tại các cơ sở giáo dục
8	165/SGDĐT-CTTT	21/01/2022	Tổ chức diễn tập chuẩn bị đón HS trở lại trường học trực tiếp
9	227/SGDĐT-CTTT-KHCN	25/01/2022	Tổ chức hoạt động dạy học cho HS tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố
10	304/SGDĐT-CTTT-KHCN	07/02/2022	Thông báo cho HS các khối lớp 1, 2, 3, 4, 5, 6 thuộc 18 huyện, thị xã trở lại trường học
11	402/SGDĐT-CTTT-KHCN	18/02/2022	Điều chỉnh thời gian đến trường học trực tiếp của HS các khối lớp 1, 2, 3, 4, 5, 6 trên địa bàn 12 quận và công tác phòng chống rét bảo đảm sức khỏe cho HS
12	489/HDLN-SGDĐT-SYT	28/02/2022	Công tác phòng, chống dịch bảo đảm thích ứng, an toàn, linh hoạt kiểm soát hiệu quả dịch bệnh COVID-19 khi HS trở lại trường học

TT	Số văn bản	Ngày ban hành	Nội dung
13	684/SGDĐT-CTTT-KHCN	18/3/2022	Triển khai thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong việc tổ chức dạy học trực tiếp của các khối lớp 7, 8, 9, 10, 11, 12 trong tình hình mới trên địa bàn Thành phố
14	773/SGDĐT-CTTT-KHCN	29/3/2022	Tổ chức hoạt động bán trú cho HS các khối lớp 7, 8, 9, 10, 11, 12 khi HS học trực tiếp tại trường
15	847/SGDĐT-CTTT-KHCN	04/4/2022	Thông báo cho HS các khối lớp 1, 2, 3, 4, 5, 6 thuộc 30 quận, huyện, thị xã trở lại trường học trực tiếp sau thời gian tạm dừng đến trường để phòng, chống dịch COVID-19
16	874/SGDĐT-CTTT-KHCN	05/4/2022	Tăng cường công tác y tế trong trường học, thực hiện phòng, chống dịch năm 2022
17	893/SGDĐT-CTTT-KHCN	07/4/2022	Thích ứng với tình hình dịch COVID-19, bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng
18	930/SGDĐT-CTTT-KHCN	08/4/2022	Cho trẻ mầm non được trở lại trường học trực tiếp và cho phép các trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên thuộc 30 quận, huyện, thị xã được tổ chức các hoạt động giáo dục sau thời gian tạm dừng để phòng, chống dịch COVID-19
19	1680/KHLN-YT-GDĐT	15/4/2022	Tổ chức triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội
20	1491/SGDĐT-CTTT-KHCN	30/5/2022	Đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc xin phòng COVID-19